

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06** /2022/HS-ST.

Ngày: 24-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Giàu.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông: **Lê Văn Thành.**

2- Ông: **Phạm Minh Tâm.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hoài Loan**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Văn Trà**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 10/01/2022, đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ C, sinh năm 1963, tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã A Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T và bà Nguyễn Thị D; có chồng và 03 con; tiền án: chưa; tiền sự: chưa; bị cáo tại ngoại “Có mặt”.

- Bị hại:

1. Ông: **Lý Minh V**, 46 tuổi. Trú tại: Thôn H, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “**Có mặt**”

2. Bà: **Trần Thị Phương T**, 45 tuổi. Trú tại: Thôn H, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “**Có mặt**”

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông: **Lê Thế V**, 59 tuổi. Trú tại: Thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “**Có mặt**”

2. Ông: Lê Hoài A, 37 tuổi. Trú tại: Thôn T, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “Có mặt”

3. Bà: Nguyễn Thị Minh N, 48 tuổi. Trú tại: Thôn T, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “Có mặt”

- Những người làm chứng:

1. Anh: Nguyễn Văn D, 29 tuổi. Trú tại: Thôn H, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “Có mặt”

2. Ông: Nguyễn Thành H, 48 tuổi. Trú tại: Thôn H, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có tranh chấp với nhau về đất rẫy trồng cây keo tại khu vực có tục danh Hồ Súng (*Thuộc thôn H, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định*) giữa gia đình bà Nguyễn Thị C và vợ chồng ông Lý Minh V, bà Trần Thị Phương T. Sáng ngày 24/5/2020, biết vợ chồng ông Lý Minh V vào khu vực rẫy nêu trên để trồng dặm cây keo, bà C cùng chồng là ông Lê Thế V đến rẫy tranh chấp. Trước khi đi, bà C gọi điện thoại cho em gái là Nguyễn Thị Minh N (ở thôn T, xã A) và con trai Lê Hoài A để đi cùng. Bà C, ông V đi trước đến khu vực rẫy tranh chấp, bà C dùng tay nhỏ bỏ cây keo thì bà T gọi cho ông V đang trồng dặm keo trên đầu rẫy xuống, đồng thời bà T chạy đến chỗ bà C để ngăn cản. Hai bên xảy ra xô xát, bà C đã lượm một khúc cây keo tròn, dài 89 cm, đường kính đầu gốc 5cm, đánh trúng vào đầu bà T gây thương tích. Lúc này ông V từ trên giồng rẫy chạy xuống gần chỗ bà C và bà T đang xô xát thì A và ông V ôm giữ can ngăn ông V lại. Liên lúc đó, bà C dùng khúc cây trên đánh trúng vào đầu ông V gây thương tích. Ông V bị đánh nên lượm một đoạn cây định đánh lại bà C nhưng có ông Nguyễn Thành H ở thôn H, xã A đến can ngăn nên hai bên giải tán. Vợ chồng ông V, bà T được đưa đến Trung tâm y tế huyện An Lão, sau đó chuyển xuống bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn nhập viện điều trị từ ngày 24/5/2020 đến ngày 29/5/2020 thì xuất viện.

Tại các bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 204/2020/PY-TgT và 205/2020/PY-TgT, ngày 07/9/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định xác định Trần Thị Phương T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 07%, Lý Minh V bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 21/CT – VKSAL, ngày 30/11/2021, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo Điều a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng. Đồng thời cũng phân tích rõ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, khẳng định việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều a khoản 1 Điều 134; các Điều b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Trần Thị Phương T, Lý Minh V yêu cầu bị cáo bồi thường tiền công mất thu nhập là 36 ngày và 25 ngày là không đúng thực tế, đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận thu nhập thực tế của mỗi người bị thiệt hại bị mất là 06 ngày (*từ ngày 24/5/2020 đến 29/5/2020*), là số ngày nhập viện điều trị. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho mỗi bị hại từ 03 – 04 tháng lương cơ sở. Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy 01 cây gỗ keo là công cụ bị cáo dùng để phạm tội.

Ý kiến của các bị hại: Bà Trần Thị Phương T, ông Lý Minh V thống nhất với mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị. Bị hại Trần Thị Phương T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng = 21.268.574 đồng (viết tắt là đ). Tại phiên tòa, ông V thay đổi yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập thực tế bị mất là 06 ngày nằm viện x 320.000 đ/ngày. Tổng số tiền ông Lý Minh V yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe xâm phạm = 12.124.948 đ.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (người có QLNVLQ): Ông V, bà N, ông A không được bị cáo bàn bạc phân công vào rẫy để đánh bị hại. Khi xô xát, bị hại V cũng đánh trúng vào người của ông V và ông A, nhưng vì nghĩ bà con họ hàng nên họ không nhập viện điều trị và không yêu cầu gì trong vụ án này. Những người có QLNVLQ thấy rằng bị hại cũng có một phần lỗi, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi vợ chồng bị hại, bị cáo biết đánh người gây thương tích là vi phạm pháp luật, từ nay về sau bị cáo không dám đánh nhau nữa. Bị cáo già, không làm gì ra tiền nên xin HĐXX giảm mức bồi thường và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. HĐXX nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên toà, thể hiện: Sáng ngày 24/5/2020, Nguyễn Thị C đã có hành vi cố ý, bằng hành động trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là cây gỗ keo đánh vào vùng đỉnh đầu của bà Trần Thị Phương T và ông Lý Minh V. Hậu quả làm bà T, ông V bị chấn thương đầu. Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà T do thương tích gây nên là 07% và của ông V là 06%. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và trái pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tinh thần và thể chất của các bị hại, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có khả năng gây tổn hại đến sức khỏe của người khác nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Bị cáo là chị của các bị hại, lẽ ra bị cáo điềm đạm khuyên can em khi thấy có sự việc tranh chấp đất đai, hoặc làm đơn yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp, thế nhưng bị cáo không nhờ chính quyền can thiệp, mà lại vào rẫy nhỏ keo và dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đỉnh đầu của các bị hại, chứng tỏ bị cáo xem nhẹ sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật.

[3] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. HĐXX xét thấy bị cáo đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng để bồi thường một phần thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS mà bị cáo được hưởng. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, từ khi bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện hành vi phạm tội cho đến nay bị cáo không tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chấp hành tốt các quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm các lần triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy cần thiết xử bị cáo

mức án có lý, có tình để thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật. Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó HĐXX nghĩ cho bị cáo cơ hội để sửa chữa, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

[4] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo án treo là phù hợp với nhận định của HĐXX, nên được chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người có QLNVLQ không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại Trần Thị Phương T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 21.268.574 đ, gồm các khoản: Viện phí 1.593.574 đ; chụp citi 750.000 đ; thuốc 775.000đ, 210.000đ; tiền ngày công bị mất thu nhập 36 ngày x 250.000 đ/ngày (phụ hồ) = 9.000.000 đ và bồi thường tổn thất về tinh thần 06 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đ = 8.940.000 đ.

Bị hại Lý Minh V yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 12.124.948 đ, gồm các khoản: Tiền thuê xe chuyển viện 800.000 đ, viện phí 1.509.948 đồng; chụp citi 750.000 đ; thuốc 250.000 đ; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 06 ngày x 200.000đ/ngày = 1.200.000 đ; tiền ăn bồi dưỡng ở bệnh viện 900.000 đ; tiền xe đi giám định 325.000 đ; tiền thu nhập thực tế bị mất 06 ngày x 320.000 đ/ngày (thợ hồ) = 1.920.000 đ; tổn thất về tinh thần 03 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đ = 4.470.000đ.

Tại phiên tòa, bị cáo không chấp nhận bồi thường tất cả các khoản theo yêu cầu của bị hại. Căn cứ vào Điều 48 BLHS; Điều 584, 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006, của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao; xét ngày công lao động thực tế ở tại địa phương, thu nhập thực tế của người bị thiệt hại và của người chăm sóc trong thời gian điều trị, nghĩ nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại Lý Minh V và chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của bị hại Trần Thị Phương T. Bởi lẽ, yêu cầu của bà T về khoản bồi thường tiền mất thu nhập thực tế 36 ngày do bà T tự ở nhà dưỡng bệnh, không lao động được

là không có căn cứ, không theo chỉ định của Bác sỹ và không phù hợp với quy định của pháp luật, nên HĐXX chấp nhận thu nhập thực tế bị mất của bà T là 06 ngày (Từ ngày 24/5/2020 đến 29/5/2020).

Như vậy HĐXX buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải bồi thường cho bị hại những khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, thu nhập bị mất của người bị thiệt hại và của người chăm sóc người bị thiệt hại, cụ thể:

+ Bồi thường cho bà Trần Thị Phương T: Tiền viện phí 1.593.574 đ; chụp citi 750.000 đ; thuốc 775.000 đ, 210.000 đ; tiền thu nhập thực tế bị mất 06 ngày x 250.000 đ/ngày (phụ hồ) = 1.500.000 đ và bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 06 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đ = 8.940.000 đ. Tổng cộng là **13.768.574 đ**.

+ Bồi thường cho ông Lý Minh V: Tiền thuê xe chuyển viện 800.000 đ, viện phí 1.509.948 đ; chụp citi 750.000 đ; thuốc 250.000 đ; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc 06 ngày x 200.000 đ/ngày = 1.200.000 đ; tiền bồi dưỡng ở bệnh viện 900.000 đ; tiền xe đi giám định 325.000 đ; tiền thu nhập thực tế bị mất 06 ngày x 320.000 đ/ngày (thợ hồ) = 1.920.000 đ và bồi thường tiền tổn thất về tinh thần bằng 03 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đ = 4.470.000 đ. Tổng cộng là **12.124.948 đ**

[7] **Về xử lý vật chứng:** Quá trình điều tra thu giữ 01 (một) khúc cây gỗ tròn, dài 89 cm, đường kính đầu gốc 05 (năm) cm. Đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] **Về án phí HSST, DSST:** Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị C** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 134; các Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 (Mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án 24/01/2022.

Giao người được hưởng án treo Nguyễn Thị C cho UBND xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa

án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị C bồi thường cho bị hại Trần Thị Phương T số tiền **13.768.574 đ** và bồi thường cho bị hại Lý Minh V số tiền **12.124.948 đ**. Tổng cộng là **25.893.522 đ**. Bị cáo đã nộp 5.000.000 đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, bị cáo còn phải nộp tiếp **20.893.522** đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Thị C chậm thi hành đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại thì còn phải chịu thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi trả hết số tiền trên.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị C đã nộp để đảm bảo thi hành án (*Biên lai thu tiền số 0004305 ngày 18/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khúc cây gỗ tròn, dài 89 cm, đường kính đầu gốc 05 (năm) cm.

*** Về án phí HSST, án phí DSST:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV: Bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và 1.045.000 đồng án phí DSST.

*** Về quyền kháng cáo bản án:** Án xử có mặt bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bên có mặt biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/01/2022).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Các bị hại;
- Viện KSND huyện An Lão;
- Viện KSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện An Lão;
- CQ THAHS Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Giàu